

Bản án số: 25/2022/HS-ST

Ngày 13-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Xuân Hiến.

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Ngô Diệu Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Ủy ban nhân dân phường Cải Đan thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, tòa án nhân dân thành phố Sông Công xét xử lưu động xét công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Dương Minh Đ, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1969 tại thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ 4, phường Cam Giá, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Minh Thanh và bà Đặng Thị Ngo; Vợ: Nguyễn Thị Thu Hiền (đã chết); Con: Có 01 con sinh năm 1996.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 01. Năm 2015 bị TAND tỉnh Thái Nguyên xử phạt 07 năm tù về tội *Trộm cắp tài sản*, đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp *Tái phạm*.

Nhân thân:

+ Tại bản án số 218 ngày 28/7/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Dương Minh Đ 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Đã được xóa án tích.

+ Tại bản án số 257 ngày 19/10/1998 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt Dương Minh Đ 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Tại Bản án số 540 ngày 31/3/1999 của Tòa án nhân dân Tối Cao xét xử phúc thẩm đối với Dương Minh Đ 04 năm tù về tội Trộm cắp tài sản, đến nay đã được xóa án tích;

+ Tại Bản án số 03/2011/HSST ngày 20/01/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Sông Công (nay là thành phố Sông Công) xử phạt Dương Minh Đ 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến nay đã được xóa án tích.

+ Ngày 14/5/2007 bị Ủy ban nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định đưa người cai nghiện tập trung bắt buộc tại Trung tâm chữa bệnh-giáo dục-Lao động xã hội tỉnh Thái Nguyên. Đã chấp hành xong.

+ Ngày 11/3/2009 bị Công an thành phố Thái Nguyên ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng về hành vi Hủy hoại tài sản của người khác.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/01/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

2. Họ và tên: Đặng Hữu V, sinh ngày 17 tháng 3 năm 1991 tại thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nơi cư trú: Tổ dân phố G, phường L, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: V Nam; Con ông Đặng Hữu X và bà Lê Thị C; Vợ con: Chưa có.

Tiền sự: Không;

Tiền án: Năm 2019 bị TAND thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, đến nay chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp *Tái phạm*.

Nhân thân: Tại bản án số 36/2013/HSST ngày 30/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 06 tháng tù về tội *Trộm cắp tài sản*, đã được xóa án tích.

Năm 2016 bị Công an Phường Lương Sơn, phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt hành chính 1.500.000đ về hành vi *Đánh bạc*. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Sông Công tỉnh Thái Nguyên.

(Có mặt)

-Người làm chứng:

Chị Trương Thị Q, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm Cg, xã L, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Ông Mai Văn O, sinh năm 1965; địa chỉ: Tổ dân phố C, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên. (Vắng mặt)

Anh Đào Trọng H, sinh năm 2002; địa chỉ: Xóm Đ, xã Q, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 8/01/2022, tổ công tác Đội điều tra Công an thành phố Sông Công đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực đường Cách mạng tháng 8, Tổ dân phố (TDP) Chương Lương, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, phát hiện nam thành niên tên Đặng Hữu V có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tiến hành kiểm tra, phát hiện tại túi quần trước bên trái của V đang mặc có 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng (V khai nhận là ma túy, mua của một người đàn ông tên Đ ở khu vực cổng nhà máy Z131 ở thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, mục đích V

mua về để sử dụng cho bản thân). Tổ công tác Công an thành phố Sông Công đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng, gồm: 01 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave α , màu đen, Biển kiểm soát (BKS) 20F1- 60596; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen.

Ngày 11/01/2022 Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và thu giữ của Dương Minh Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh bên trong có lắp 02 sim điện thoại có số 0868.192.212 và 0816.002.536. Thu giữ của Đặng Hữu V 01 máy tính bảng Galaxy Tab A, màu trắng, không lắp sim, đã qua sử dụng; 01 đôi giày nữ, loại giày thể thao buộc dây màu đen, đã qua sử dụng.

Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công tiến hành trưng cầu giám định số chất tinh thể màu trắng và 04 viên nén màu hồng thu giữ của Đặng Hữu V. Tại bản kết luận số 203/KL-KTHS ngày 17/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: *Chất tinh thể màu trắng trong phong bì A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,916 gam; Các viên nén màu hồng trong phong bì kí hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine khối lượng 0,419 gam.*

Quá trình điều tra làm rõ: Bản thân Đặng Hữu V nghiện chất ma túy từ năm 2018 cho đến nay. Khoảng 16 giờ 40 phút ngày 07/01/2022, V sử dụng ứng dụng zalo, có tên tài khoản “Đặng Hữu Viet”, đăng ký số điện thoại 0877.868.505, được cài đặt trên máy tính bảng nhãn hiệu Galaxy Tab A, màu trắng. V nhắn tin cho Dương Minh Đ để hỏi mua ma túy, nội dung “Bố sip cho con 4 nước 1 ngo”, ý hỏi mua 400.000đ ma túy dạng tinh thể “đá”, 100.000đ ma túy tổng hợp dạng viên nén màu hồng “ngựa”. Sau khi nhắn tin cho Đ xong, V sử dụng zalo gọi cho Đ và thống nhất hẹn gặp tại khu vực cổng nhà máy Z131 ở phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để mua bán ma túy. Sau khi hẹn giao dịch địa điểm trên, V điều khiển xe mô tô BKS 20F1 - 60596, chở bạn gái Trương Thị Quý (sinh năm 1993, trú tại: xóm Cây Hồng, xã Lâu Thượng, huyện Võ Nhai, tỉnh Thái Nguyên) đi đến khu vực cổng Z131 để gặp Đ. Tại đây, Đ đưa cho V 01 đôi giày, bên trong chiếc giày bên trái Đ để 01 túi nilon bên trong chứa ma túy tổng hợp dạng tinh thể màu trắng “đá” và 02 viên nén màu hồng là ma túy tổng hợp dạng “ngựa”, rồi Đ treo vào giá để hàng giữa xe của V và nói nhỏ với V “ở trong giày ý”, V hiểu ý Đ là ma túy để trong giày, V đưa cho Đ số tiền 500.000đ, rồi điều khiển xe mô tô chở Quý về phòng trọ; Khi Quý vào phòng thì V lấy túi ma túy trong giày ra cất giấu vào túi quần đang mặc. Đến khoảng 20 giờ ngày 08/01/2022, V lấy 02 viên ma túy màu hồng “ngựa” đã mua trước đó để cùng vào túi nilon chứa ma túy mua của Đ, cất vào túi quần bên trái đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô BKS 20F1- 605.96 đi chơi và tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực đường Cách mạng tháng 8 thuộc TDP Chương Lương, phường Bách Quang, thành phố Sông Công thì bị Tổ công tác Công an thành phố Sông Công kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng của vụ án gồm: Bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có vỏ bì niêm phong, ký hiệu A và túi nylon; Bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có

0,816 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu; Bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,328 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh bên trong có lắp 02 sim điện thoại; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A, màu trắng, không lắp sim (đã qua sử dụng); 01 đôi giày nữ, loại giày thể thao buộc dây màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen. Các vật chứng trên được chuyển bảo quản theo đúng quy trình quản lý vật chứng.

Đối với xe mô tô BKS 20F1- 605.96 bị cáo V sử dụng đi mua ma túy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là chị Trần Thị Phụng (sinh năm 1992, trú tại: xóm Tân Thành, xã Quang Chu, huyện Đại Từ, Thái Nguyên), chị Phụng không biết V sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phụng quản lý, sử dụng.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Dương Minh Đ và Đặng Hữu V đã khai nhận về hành vi của mình, Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 27/4/2022 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công đã truy tố bị cáo Đặng Hữu V về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Truy tố bị cáo Dương Minh Đ về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Hữu V phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đặng Hữu V mức án từ 36 đến 42 tháng tù.

Tuyên bố bị cáo Dương Minh Đ phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*". Áp dụng: khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Dương Minh Đ mức án từ 5 đến 6 năm tù.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có vỏ bì niêm phong, ký hiệu A và túi nylon; Bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,816 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu; Bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,328 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu; 01 đôi giày nữ, loại giày thể thao buộc dây màu đen.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh bên trong có lắp 02 sim điện thoại của Dương Minh Đ; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A, màu trắng, không lắp sim (đã qua sử dụng);

Trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen cho bị cáo Đặng Hữu V, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Hữu V không có tài sản riêng và không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Minh Đ 5.000.000 đến 10.000.000 triệu đồng.

Truy thu số tiền thu lời bất chính 500.000 đồng của Dương Minh Đ.

Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Dương Minh Đ và Đặng Hữu V không tranh luận, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Kết luận điều tra và Cáo trạng truy tố, bị cáo đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Các bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 07/01/2022, tại khu vực cổng nhà máy Z131, phường Đồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên, Đặng Hữu V mua Dương Minh Đ 01 túi ma túy tổng hợp dạng tinh thể màu trắng và 02 viên nén màu hồng, loại *Methamphetamine* với giá 500.000 đồng, mục đích để sử dụng cho bản thân. Đến hồi 20 giờ 30 phút ngày 08/01/2022, tại TDP Chương Lương, phường Bách Quang, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên, khi Đặng Hữu V đang cất giấu **1,335 gam** ma túy ở trên người, loại *Methamphetamine*, mua của Đ thì bị Cơ quan điều tra Công an thành phố Sông Công phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của Đặng Hữu V đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, hành vi của Dương Minh Đ đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015;

Nội dung điều luật quy định như sau:

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a, ...

c) ..., *Methamphetamine*, ... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...”.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

“1. Người nào mua bán trái phép trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”

Trong vụ án có chị Trần Thị Phụng (sinh năm 1992, trú tại: xóm Tân Thành, xã Quang Chu, huyện Đại Từ, Thái Nguyên) là người cho bị cáo V mượn xe nhưng chị Phụng không biết V sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Phụng quản lý, sử dụng là phù hợp.

[3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thuộc trường hợp nghiêm trọng. Ma túy hủy hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần phải xử lý nghiêm minh các bị cáo bằng pháp luật hình sự nhằm cải tạo, giáo dục và đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét các yếu tố về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, thấy rằng:

Về nhân thân: Các bị cáo được gia đình tạo điều kiện nuôi ăn học, sau đó ở nhà làm ăn sinh sống, các bị cáo đều có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật.

Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Đ có bố mẹ để được tặng thưởng huân huy chương kháng chiến nên được thêm tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51. Thời điểm phạm tội, các bị cáo đang có 01 tiền án, nên các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ tính chất vụ án, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: các bị cáo là người đã thành niên, có hiểu biết xã hội nhất định, có đủ nhận thức, hiểu rõ tác hại của ma túy và hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng lười lao động, háms lợi nên đã đi vào con đường tràng trử và mua bán trái phép chất ma túy, để kiếm lời và thỏa mãn nhu cầu của bản thân, Các bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần vi phạm pháp luật và nhiều lần bị xét xử về tội liên quan đến sở hữu tài sản, ma túy, và đánh bạc, các bị cáo đã từng đi cải tạo, bị cáo Đ đã bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm pháp luật đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo không có ý thức tu dưỡng bản thân mà còn sa vào tệ nạn xã hội dẫn đến hậu quả vi phạm pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử nhận thấy cần áp dụng mức án tương xứng với hành vi phạm tội, buộc cách ly xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, cần phải phạt bổ sung bị cáo Đ một khoản tiền để sung quỹ nhà nước, Bị cáo V không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau

giám định và những vật không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh bên trong có lắp 02 sim điện thoại của Dương Minh Đ; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A, màu trắng, không lắp sim (đã qua sử dụng); là phương tiện mà các bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy

Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen của Đặng Hữu V không sử dụng để liên hệ mua ma túy, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Bị cáo Đ bán cho V, Đ khai là của bà Lê Hồng Anh. Quá trình điều tra bà Anh không thừa nhận nên không đủ căn cứ xem xét xử lý. Về nguồn gốc 02 viên ma túy màu hồng, V khai ngày 05/01/2022 mua của một người không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

[10] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát trong lời luận tội đối với bị cáo Đặng Hữu V là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận; đề nghị đối với bị cáo Dương Minh Đ về tội danh và điều luật là phù hợp, về hình phạt là nghiêm khắc đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* **Căn cứ:** Các Điều 136, 299, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Phí, Lệ phí; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTWQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Minh Đ phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Đặng Hữu V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

1.1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Minh Đ 42 (*Bốn mươi hai*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/01/2022.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Đ 10.000.000 đồng, sung quỹ nhà nước.

1.1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đặng Hữu V 36(*ba mươi sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo V .

2. Áp dụng Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Tiếp tục tạm giam các bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

*Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bì niêm phong ký hiệu A3, bên trong có 01 vỏ bì niêm phong, ký hiệu A và 01 túi nylon; 01 bì niêm phong ký hiệu A1, bên trong có 0,816 gam mẫu A1 còn lại sau giám định và vỏ bao gói mẫu A1; 01 bì niêm phong ký hiệu A2, bên trong có 0,328 gam mẫu A2 còn lại sau giám định và vỏ bao mẫu A2; 01 đôi giày nữ, loại giày thể thao màu đen.

*Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart lắp sim số 0868.192.212 và 0816.002.536 đựng trong 01 bì niêm phong ký hiệu D; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A, màu trắng (đã qua sử dụng) đựng trong một túi niêm phong mã số NS2.2003579.

*Trả lại cho bị cáo V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, gắn sim số 0877.868.505 và 0904.026.910 đựng trong 01 bì niêm phong ký hiệu B, tuy nhiên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2022 giữa Công an thành phố Sông Công và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công)

Về án phí: Bị cáo Dương Minh Đ và Đặng Hữu V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Sông Công;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an TP Sông Công;
- Chi cục THADS TP Sông Công.
- Bị cáo
- UBND phường Cam Giá
- UBND phường Lương Sơn.
- (Thông báo kết quả xét xử);*
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Bình